

Số: 11/QĐ-SNNPTNT

An Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2020

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm**

## **GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh An Giang về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT- BNNPTNT ngày 26 tháng 03 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp

Xét đề nghị tại Tờ trình số 64/TTr – CCKL ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Kiểm lâm;

Căn cứ kết quả cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy và Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 16 tháng 12 năm 2019;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 628/QĐ-SNN&PTNT ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Giám đốc

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- UBND tỉnh An Giang;
- Sở, ban ngành tỉnh An Giang;
- Chi cục Kiểm lâm;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Kinh tế, phòng NN&PTNT huyện, thị xã và thành phố;
- Lưu: VT, VPS. TTTN.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Sĩ Lâm**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNPTNT ngày tháng 01 năm 2020  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang)

### **Chương I**

## **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Chi cục Kiểm lâm (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng và bảo tồn thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, phương tiện, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

3. Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:**

1. Tham mưu cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

#### **1.1. Về quản lý rừng:**

a) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về lâm nghiệp đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

c) Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

## 1.2. Về phát triển rừng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, nuôi dưỡng, làm giàu rừng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, nuôi dưỡng và làm giàu rừng;

c) Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án bảo vệ, phát triển rừng, các mô hình khuyến lâm, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện công tác trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh;

đ) Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các dự án bảo vệ và phát triển rừng, cây dược liệu.

## 1.3. Về giống cây lâm nghiệp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch và phát triển hệ thống vườn giống, rừng giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý giống, các nguồn giống, vườn giống cây trồng lâm nghiệp; tổ chức việc bình tuyển và công nhận cây mẹ, cây đầu dòng và rừng giống trên địa bàn tỉnh. Xây dựng phương án, biện pháp, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

## 1.4. Về sử dụng rừng:

a) Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án điều chế rừng tự nhiên, phương án quản lý rừng bền vững, kế hoạch khai thác gỗ, lâm sản khác và chế biến lâm sản;

b) Thẩm định, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác gỗ rừng tự nhiên, khai thác, tĩa thừa gỗ rừng trồng theo quy định;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về chi trả dịch vụ môi trường rừng.

## 1.5. Bảo tồn thiên nhiên:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng hệ thống rừng đặc dụng và rừng phòng hộ trên địa bàn;

b) Tham mưu quản lý các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; các loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc xử lý vi phạm trong hoạt động gây nuôi, trồng cây nhân tạo động vật, thực vật hoang dã và bảo vệ môi trường rừng theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra về bảo tồn thiên nhiên; giáo dục môi trường gắn với cộng đồng tại các khu bảo tồn thiên nhiên.

#### 1.6. Bảo vệ rừng:

a) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền huy động các đơn vị vũ trang; huy động lực lượng, phương tiện khác của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, ứng cứu cháy rừng và phá rừng nghiêm trọng trong những tình huống cần thiết và cấp bách;

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp chống chặt, phá rừng trái phép và các hành vi trái pháp luật xâm hại đến rừng và đất lâm nghiệp;

c) Tổ chức thực hiện thống kê, kiểm kê rừng và đất lâm nghiệp, theo dõi diễn biến rừng; tham gia phòng, trừ sâu bệnh hại rừng;

d) Tổ chức bảo vệ các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý;

đ) Phối hợp hoạt động bảo vệ rừng đối với lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng và lực lượng bảo vệ rừng của cộng đồng dân cư trên địa bàn.

1.7 Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp;

b) Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, lập và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng;

d) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với cơ sở kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn;

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật;

h) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ rừng khi rừng bị xâm hại.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định của pháp luật;

c) Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

d) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

đ) Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp;

g) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

h) Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật;

i) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

k) Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Thường trực của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững tỉnh An Giang (*theo Quyết định số 243/QĐ-UBND An Giang ngày 11 tháng 02 năm 2019 Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững tỉnh An Giang giai đoạn từ nay đến năm 2020*).

4. Xây dựng lực lượng và tuyên truyền:

a) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, chế độ, chính sách và pháp luật cho công chức, viên chức ngành lâm nghiệp và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lâm nghiệp trên địa bàn;

b) Cấp phát, quản lý trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu, thẻ kiểm lâm, vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị chuyên dùng của kiểm

lâm địa phương; ấn chỉ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện các dịch vụ kỹ thuật lâm nghiệp theo quy định pháp luật; tổ chức hoạt động du lịch sinh thái phù hợp với quy hoạch khu rừng đặc dụng và quy định của pháp luật.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn theo quy định của pháp luật; xây dựng và ứng dụng các mô hình công nghệ cao trên địa bàn tỉnh An Giang (theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Phê duyệt Quy hoạch bảo tồn và phát triển cây được liệu ứng dụng công nghệ cao tỉnh An Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030).

7. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực lâm nghiệp; thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

## **Chương II** **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức.**

1. Lãnh đạo của Chi cục Kiểm lâm:

a) Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

c) Các Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước Chi cục trưởng và trước pháp luật nhiệm vụ được phân công.

Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Chi cục trưởng ủy quyền cho một Phó Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục (gọi tắt là các Phòng), gồm 3 phòng:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- b) Phòng Thanh tra, Pháp chế.
- c) Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chi cục có Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng tùy tình hình thực tế vào số lượng biên chế được bố trí làm việc của phòng và theo quy định hiện hành.

3. Các tổ chức trực thuộc Chi cục:

- a) Hạt Kiểm lâm liên huyện Tri Tôn - Thoại Sơn, gồm có 6 trạm:

- Trạm Kiểm lâm Lê Trì;
- Trạm Kiểm lâm An Túc;
- Trạm Kiểm lâm Cô Tô;
- Trạm Kiểm lâm Lương Phi;
- Trạm Kiểm lâm Bình Minh;
- Trạm Kiểm lâm Ba Thê.

- b) Hạt Kiểm lâm liên huyện Tịnh Biên - Châu Đốc, gồm có 5 trạm:

- Trạm Kiểm lâm Núi Cấm;
- Trạm Kiểm lâm An Cư;
- Trạm Kiểm lâm Nhà Bàng;
- Trạm Kiểm lâm Tà Lọt;
- Trạm Kiểm lâm Núi Sam.

- c) Đội Kiểm lâm Cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Các tổ chức trực thuộc Chi cục (Hạt, Đội) có Hạt trưởng, Đội Trưởng và không quá 02 Phó tùy tình hình thực tế và số lượng biên chế làm việc tại Hạt, Đội và theo quy định hiện hành.

#### **Điều 4. Biên chế**

1. Biên chế hành chính của Chi cục Kiểm lâm trong tổng biên chế hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

2. Biên chế sự nghiệp của Chi cục Kiểm lâm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

#### **Điều 5. Công tác cán bộ**

1. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định của pháp luật, của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.



2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Hạt trưởng, Phó Trưởng hạt, Đội trưởng, Phó Trưởng đội trực thuộc Chi cục do Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm quyết định sau khi được sự thống nhất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị phải căn cứ vào yêu cầu công tác, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định hiện hành.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm thi hành.**

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm:

1. Tổ chức triển khai việc thực hiện Quy định này.

2. Căn cứ vào Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của Chi cục để quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các tổ chức, đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm; bố trí công chức, viên chức phù hợp với trình độ chuyên môn theo chỉ tiêu biên chế được giao, theo các quy định hiện hành của Nhà nước để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

**Điều 7.** Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm báo cáo, trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định điều chỉnh bổ sung phù hợp với quy định pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Sĩ Lâm**